

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ TRA SOÁT

Kính gửi: <.....>
<Địa chỉ.....>

[01] Tên người nộp
thuế:.....

[02] Mã số thuế:

[03] Tên đại lý thuế (nếu
có):.....

[04] Mã số thuế:

[05] Hợp đồng đại lý thuế: Số.....
ngày.....

[06] Thông tin đơn vị đề nghị tra soát:.....

1. Nội dung đề nghị tra soát, điều chỉnh:

STT	Chỉ tiêu	Nội dung đề nghị tra soát	Nội dung đề nghị điều chỉnh	Lý do
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)

2. Tài liệu đính kèm (nếu có): <Bản sao chứng từ nộp ngân sách nhà nước của người nộp thuế hoặc bản sao các quyết định, thông báo, chứng từ có liên quan>.

Kính đề nghị <.....> xem xét, giải quyết./.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:.....

Chứng chỉ hành nghề

số:.....

....., ngày.....tháng.....năm.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC

<Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/

Ký điện tử>

Ghi chú:

- Chữ trong dấu <> chỉ là giải thích hoặc ví dụ.

- Chỉ tiêu từ [1], [2], [3], [4], [5]: Khai khi người nộp thuế đề nghị tra soát.

- Chỉ tiêu [6]: Khai khi đơn vị đề nghị tra soát là cơ quan thuế, cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát hiện sai, sót cần điều chỉnh đối với thông tin đã trao đổi, cung cấp giữa các cơ quan.

- Nội dung đề nghị tra soát, điều chỉnh các thông tin liên quan đến từng trường hợp đề nghị tra soát cụ thể:

+ Trường hợp đề nghị tra soát theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 69 Thông tư này thì ghi nội dung đề nghị tra soát bao gồm các thông tin: Số tờ khai/số quyết định/số thông báo/mã định danh hồ sơ (ID); Kỳ thuế/Ngày quyết định/Ngày thông báo; Chương; Tiểu mục và nội dung đề nghị điều chỉnh tương ứng với từng nội dung đề nghị tra soát.

+ Trường hợp đề nghị tra soát theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 69 Thông tư này thì ghi nội dung đề nghị tra soát bao gồm các thông tin: Số tham chiếu; Số chứng từ; Ngày chứng từ; Số tờ khai/số quyết định/số thông báo/mã định danh hồ sơ (ID); Kỳ thuế/Ngày quyết định/Ngày thông báo và nội dung đề nghị điều chỉnh tương ứng với từng nội dung tra soát).

+ Trường hợp cơ quan thuế, cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát hiện sai, sót theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 69 Thông tư này thì ghi nội dung đề nghị tra soát bao gồm các thông tin đã trao đổi, cung cấp giữa các cơ quan cần tra soát và nội dung đề nghị điều chỉnh tương ứng với từng nội dung đề nghị tra soát.

- Mẫu thư tra soát giữa KBNN và NHTM theo quy định hiện hành giữa KBNN và NHTM; giữa cơ quan thuế và KBNN thực hiện theo quy chế trao đổi thông tin giữa cơ quan thuế và KBNN.